

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *917*/SKH-QLN

Đắk Nông, ngày *18* tháng 5 năm 2021

V/v lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết
kéo dài thời hạn áp dụng Nghị
quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày
02/8/2018 của HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

Ngày 20/4/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 713/SKH-QLN tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đăng ký bổ sung Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 vào kỳ họp HĐND tỉnh tháng 07/2021, đến nay UBND tỉnh chưa có văn bản ý kiến về nội dung này. Tuy nhiên, do thời gian gấp, phải trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết trong tháng 07/2021 nên Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ động xây dựng các dự thảo: *Nghị quyết; Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết; Báo cáo tổng kết, đánh giá thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (Đính kèm).*

Để hoàn thiện trình Sở Tư pháp thẩm định theo đúng trình tự thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các đơn vị phối hợp, tham gia góp ý bằng văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư và qua địa chỉ email: *tranthiminhhaiktxd@gmail.com* trước **ngày 24/5/2021**. Đồng thời, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải dự thảo Nghị quyết nêu trên lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Đắk Nông để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân đối với dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh theo quy định.

Rất mong sự phối hợp của các đơn vị. *T. V.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, QLN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Chữ ký)
Nguyễn Dương

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ

1. Sở Tư pháp;
2. Sở Tài chính
3. Sở Xây dựng;
4. Sở Giao thông vận tải;
5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
6. Sở Lao động Thương binh và Xã hội;
7. Ban Dân tộc tỉnh;
8. Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
9. Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh;
10. UBND các huyện, Thành phố.

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020;

Căn cứ Chương trình xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Đắk Nông. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020, với những nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 có thời hạn thực hiện đến hết năm 2020. Tuy nhiên, Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2030 bao gồm 03 Chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đến nay chỉ có Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 được Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể tại Nghị quyết số 88/2019/QH 14 ngày 18/11/2019 và phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị

quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020. Đối với 02 Chương trình còn lại gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới vẫn chưa được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư. Đồng thời, Chính phủ chưa có văn bản hướng dẫn cho các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 nên UBND tỉnh chưa có cơ sở tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh.

Mặt khác, tại Nghị quyết số 129/2020/QH14 ngày 13/11/2020 của Quốc Hội, về phân bổ ngân sách trung ương năm 2020 có quy định “Cho phép bố trí vốn ngân sách nhà nước năm 2021 để thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ, dự án đầu tư dở dang thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 cần tiếp tục triển khai trong năm 2021 cho đến khi các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 được Quốc hội quyết định có hiệu lực”. Tại Công văn số 394/BNN-VPĐP ngày 19/01/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về tiếp tục thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trong năm 2021 đề nghị các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã hướng dẫn giai đoạn trước như: Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ, ...

Đồng thời, Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh được ban hành năm 2018, nhìn chung đến nay Nghị quyết vẫn còn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, trong quá trình thực hiện Nghị quyết chính quyền các địa phương và người dân đồng tình ủng hộ, chỉ có một số vùng đông đồng bào dân tộc sinh sống, địa hình chia cắt, dân cư thưa thớt thì khó khăn trong việc huy động vốn đóng góp của nhân dân.

Với các lý do trên, để thực hiện việc phân bổ nguồn vốn cũng như huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021 thì cần phải xây dựng Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các

Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 hết năm 2021 nhằm làm căn cứ để thực hiện việc phân bổ nguồn vốn cũng như huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021.

2. Quan điểm chỉ đạo

Đảm bảo theo đúng định hướng, quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện đúng đối tượng, đảm bảo tính hiệu quả, tiết kiệm phát huy tối đa các nguồn lực về tài chính và các điều kiện khác.

- Bảo đảm tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các bên liên quan trong quá trình triển khai thực hiện và bảo đảm quyền tham gia ý kiến của cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân trong quá trình xây dựng.

- Bảo đảm tính khoa học, phương pháp đánh giá tác động cụ thể bằng số liệu.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Tại Công văn số 988/UBND-KTN ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh, về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021; trong đó, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh gia hạn thời gian thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 thực hiện hết năm 2021.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo văn bản trình UBND tỉnh và văn bản UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cho phép gia hạn thời gian thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh đến hết năm 2021 và gửi các đơn vị góp ý (Công văn số 396/SKH-QLN ngày 15/3/2021). Đến ngày 15/4/2021 Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được góp ý của tất cả các đơn vị; trong đó, tại Công văn số 265/STP-VBPBPL ngày 15/4/2021 của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư cần tham mưu UBND tỉnh báo cáo, đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét thống nhất việc xây dựng Nghị quyết để kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND theo trình tự, thủ tục được quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo hình thức rút gọn.

Để xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 713/SKH-QLN, ngày 20/4/2021 tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đăng ký bổ sung Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực

hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 vào nội dung kỳ họp HĐND tỉnh tháng 07/2021.

UBND tỉnh tổng hợp văn bản đăng ký của các Sở, ngành liên quan trình HĐND tỉnh đề đăng ký bổ sung các Nghị quyết vào kỳ họp tháng 7/2021. HĐND tỉnh có văn bản thống nhất nội dung tại kỳ họp tháng 07/2021, trong đó có Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 để thực hiện hết năm 2021.

Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng các dự thảo: *Nghị quyết; Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết; Báo cáo tổng kết, đánh giá thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh; Báo cáo đánh giá tác động của Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh* và gửi lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương liên quan và các tổ chức cá nhân chịu tác động trực tiếp. Sau khi các đơn vị có ý kiến, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp ý kiến của các đơn vị tiếp thu, giải trình các ý kiến và trình Sở Tư pháp thẩm định.

Sau khi có báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu hoàn thiện dự thảo trình UBND tỉnh. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020, với những nội dung như sau:

1. Đối tượng, nội dung và định mức hỗ trợ: Theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020.
2. Thời gian thực hiện: đến hết năm 2021.
3. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn vốn trung ương từ Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021 và các nguồn vốn hợp pháp khác hỗ trợ cho Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục: Nghị quyết có 02 Điều.

2. Nội dung cơ bản: Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình

mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 thực hiện hết năm 2021.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 thực hiện hết năm 2021; UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Hồ sơ kèm theo: (1) Báo cáo đánh giá tác động Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh; (2) Bảng tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu tác động trực tiếp; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Dự thảo Nghị quyết; (5) Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng năm 2021

(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh về việc đề nghị kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ... tháng 07 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ủy Ban Dân tộc;
- Ban Công tác đại biểu - UBNDVQH;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; Công báo tỉnh;
- Báo Đắk Nông; Đài PT-TH;
- Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TH, HC-TC-QT, HSKH.

CHỦ TỊCH

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020

I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan:

1. Bối cảnh xây dựng chính sách:

Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 có thời hạn thực hiện đến hết năm 2020. Tuy nhiên, Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2030 bao gồm 03 Chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đến nay chỉ có Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 được Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể tại Nghị quyết số 88/2019/QH 14 ngày 18/11/2019 và phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020. Đối với 02 Chương trình còn lại gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới vẫn chưa được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư. Đồng thời, Chính phủ chưa có văn bản hướng dẫn cho các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 nên UBND tỉnh chưa có cơ sở tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh.

Mặt khác, tại Nghị quyết số 129/2020/QH14 ngày 13/11/2020 của Quốc Hội, về phân bổ ngân sách trung ương năm 2020 có quy định “Cho phép bố trí vốn ngân sách nhà nước năm 2021 để thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ, dự án đầu tư dở dang thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 cần tiếp tục triển khai trong năm 2021 cho đến khi các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 được Quốc hội quyết định có hiệu lực”. Tại Công văn số 394/BNN-VPĐP ngày 19/01/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về tiếp tục thực hiện và đánh giá

kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trong năm 2021 đề nghị các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã hướng dẫn giai đoạn trước như: Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ, ...

Đồng thời, Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh được ban hành năm 2018, nhìn chung đến nay Nghị quyết vẫn còn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, trong quá trình thực hiện Nghị quyết chính quyền các địa phương và người dân đồng tình ủng hộ, chỉ có một số vùng đông đồng bào dân tộc sinh sống, địa hình chia cắt, dân cư thưa thớt thì khó khăn trong việc huy động vốn đóng góp của nhân dân.

Với các lý do trên, để thực hiện việc phân bổ nguồn vốn cũng như huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021 thì cần phải xây dựng Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020.

2. Mục tiêu kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh:

Việc xây dựng Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 thực hiện hết năm 2021 nhằm làm căn cứ để thực hiện việc phân bổ nguồn vốn cũng như huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021.

II. Đánh giá tác động của chính sách:

1. Xác định vấn đề bất cập

Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có thời hạn thực hiện đến hết năm 2020.

Tuy nhiên, Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2030 bao gồm 03 Chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đến nay chỉ có Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030

được Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể tại Nghị quyết số 88/2019/QH 14 ngày 18/11/2019 và phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020. Đối với 02 Chương trình còn lại gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới vẫn chưa được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư. Đồng thời, Chính phủ chưa có văn bản hướng dẫn cho các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 nên UBND tỉnh chưa có cơ sở tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, chỉ xây dựng Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh.

2. Nội dung của chính sách

Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 thực hiện hết năm 2021.

3. Giải pháp thực hiện

Để việc phân bổ nguồn vốn cũng như huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021 không bị gián đoạn cần phải kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 thực hiện hết năm 2021.

4. Đánh giá hiệu quả, tác động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững của Nghị quyết

- Qua thực hiện Chính sách đã huy động được một nguồn lực lớn từ ngân sách Nhà nước, các chương trình, dự án, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân để thực hiện mục tiêu về giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới như: Đầu tư xây dựng và duy tu bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng; thực hiện cho vay hỗ trợ sản xuất, kiên cố hóa kênh mương; triển khai thực hiện chính sách an sinh xã hội,...

- Việc tổ chức triển khai huy động các khoản đóng góp của nhân dân và các nguồn vốn hợp pháp khác từ cộng đồng như công lao động, vật liệu tại chỗ, hiến tặng đất và tài sản trên đất, tiền mặt và các hình thức đóng góp khác; mức đóng góp, phân bổ đóng góp để xây dựng, duy tu, bảo dưỡng các công trình theo quy định trên do cộng đồng dân cư thống nhất, phù hợp với khả năng của cộng đồng và người dân hưởng lợi. Không huy động đóng góp bằng tiền đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách; không huy động đóng góp đối với gia đình neo đơn, tàn tật. cộng đồng tự thảo thuận về chế độ miễn, giảm đóng góp đối với các trường hợp khó khăn.

- Hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn được chú trọng đầu tư xây dựng, ngày càng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và góp phần nâng cao điều kiện sống của người dân nông thôn, đồng thời đã làm thay đổi bộ mặt, diện mạo vùng nông thôn, điển hình như: Hệ thống đường giao thông ngày càng được cứng hóa, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân; các công trình nhà văn hóa thôn, xóm, bản được đầu tư nâng cấp, xây dựng mới nhưng vẫn giữ được nét đẹp độc đáo riêng của vùng miền và đáp ứng, thu hút được đông đảo người dân tới sinh hoạt; hệ thống trường học các cấp được chú trọng đầu tư, nâng cấp và trang bị đầy đủ các thiết bị dạy và học.

- Công tác phát triển về văn hóa, giáo dục y tế đã được các cấp, các ngành tiếp tục được quan tâm đầu tư nâng cao về số lượng và chất lượng. Chất lượng dạy học ở cơ sở ngày càng có sự chuyển biến, nâng cao hơn; công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân nông thôn được nâng cao về chất lượng, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ngày càng tăng; các vấn đề về văn hóa được giữ gìn và phát huy ngày càng sâu rộng.

- Công tác phát triển sản xuất đã được các cấp, các ngành và địa phương quan tâm triển khai thực hiện; đã xuất hiện ngày càng nhiều các mô hình phát triển sản xuất đem lại thu nhập cao; các hợp tác xã, tổ hợp tác ngày càng tăng lên về số lượng và hoạt động ngày càng hiệu quả.

- Về cơ chế huy động vốn: Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện Chương trình, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu đã được quy định; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng. Đa phần người dân tích cực hưởng ứng thực hiện Chương trình và tự nguyện đóng góp theo đúng tỷ lệ được quy định trong Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND, bảo đảm kinh phí thực hiện được huy động đầy đủ và kịp thời. Đồng thời, huy động vốn từ các nguồn đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, vận động xã hội hóa và lồng ghép từ các chính sách dạy nghề, xây dựng nông thôn mới, các chính sách giảm nghèo được thực hiện đồng bộ trên địa bàn tỉnh; cơ bản bao phủ được số hộ nghèo và địa bàn xã còn khó khăn; người nghèo tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống để các hộ vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Nguồn lực thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng của hai huyện nghèo của tỉnh tập trung đầu tư chủ yếu vào các lĩnh vực hỗ trợ trực tiếp cho người dân nâng cao thu nhập, đầu tư các cơ sở hạ tầng thiết yếu, giáo dục, y tế... Các chương trình, dự án được triển khai trên địa bàn huyện nghèo phù hợp với điều kiện kinh

tế - xã hội của địa phương và cơ sở, góp phần làm thay đổi phương pháp sản xuất đối với người dân tộc thiểu số, bước đầu đã có sản xuất hàng hoá và tạo thu nhập tốt hơn.

- Đối với các xã đặc biệt khó khăn và các thôn, bản đặc biệt khó khăn, các chương trình, dự án triển khai nhận được sự đồng tình, ủng hộ của chính quyền địa phương và người dân, đặc biệt là người dân nghèo vùng khó khăn là đối tượng trực tiếp được hưởng lợi. Chủ trương đầu tư thực hiện các chương trình, dự án rất phù hợp với tâm tư nguyện vọng và mong muốn của nhân dân, được nhân dân tin tưởng, phấn khởi và đồng tình ủng hộ tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thi công các công trình và hạng mục công trình tại địa phương.

- Kết quả đầu tư xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng, đa số đường giao thông, thuỷ lợi, điện, trường học....được tăng thêm tạo điều kiện cho nhân dân trong việc đi lại, giao lưu, buôn bán, trao đổi sản xuất hàng hoá, thu hút trẻ em trong độ tuổi đến trường....góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và bộ mặt nông thôn các xã trong tỉnh.

III. Lấy ý kiến:

Sở Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan soạn thảo) lấy ý kiến như sau:

- Lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan bằng văn bản đối với dự thảo.

- Lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân (đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách) trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Đắk Nông.

- Tổng hợp, tiếp thu và giải trình các ý kiến góp ý.

IV. Giám sát và đánh giá

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách

Trên cơ sở Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020; UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Công văn số 4970/UBND-KTKH ngày 05/10/2018 để hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên. Trong đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở ngành, UBND các huyện, thành phố và các Chủ đầu tư triển khai thực hiện tốt các nội dung của Nghị quyết nêu trên. Cụ thể:

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia) giúp UBND tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm bảo đảm chương trình thực hiện hiệu quả, tiết kiệm, đúng theo quy định của pháp luật.

- Giao Sở Giao thông vận tải: Hướng dẫn về quy mô và tổ chức thi công xây dựng đường giao thông nông thôn. Đối với các công trình đặc thù, các công trình xây dựng trên đường có sẵn, chủ đầu tư kiến nghị các khó khăn và đề nghị hỗ trợ về kỹ thuật gửi đến Sở Giao thông vận tải để được hướng dẫn cụ thể khi thực hiện (nếu có), bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

- Giao Sở Xây dựng: Hướng dẫn quản lý chất lượng, chi phí xây dựng công trình khi có đề xuất của các đơn vị liên quan, tham mưu thiết kế mẫu,...

- Giao UBND các huyện, thành phố: Có trách nhiệm chỉ định các cơ quan chuyên môn trực thuộc hỗ trợ Ban quản lý cấp xã trong việc lập, thẩm định hồ sơ xây dựng, tổ chức thi công công trình, quyết toán dự án hoàn thành.

- Giao UBND cấp xã, Ban quản lý cấp xã (Chủ đầu tư): Lập kế hoạch theo thứ tự ưu tiên được quy định tại Khoản 9, Điều 1, Nghị quyết 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh; tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn tự nguyện đóng góp, hiến đất, không yêu cầu bồi thường cây

cối hoa màu khi triển khai thực hiện các công trình. Lập thủ tục ghi thu, ghi chi đối với các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định hiện hành.

II. Công tác tuyên truyền phổ biến chính sách

Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2018 - 2020 được các cấp ủy Đảng, chính quyền, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể và các địa phương quan tâm triển khai thực hiện; các cơ quan, đơn vị đã lồng ghép giữa công tác chuyên môn gắn với tuyên truyền thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia vào các cuộc họp, hội nghị, sự kiện đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, đảng viên về các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, bằng các hình thức, nội dung phong phú, đa dạng, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến quần chúng nhân dân về mục đích ý nghĩa của các Chương trình mục tiêu quốc gia từ đó huy động được sự tham gia hưởng ứng tích cực từ người dân trong việc thực hiện các nội dung của Chương trình.

Giai đoạn 2018 - 2020, UBND tỉnh Đắk Nông quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền chính sách để huy động tối đa nguồn lực và sự đồng lòng tham gia của người dân vào việc thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng khu vực 02 huyện nghèo và các địa bàn đặc biệt khó khăn, từ đó giúp cho diện mạo nông thôn vùng khó khăn được thay đổi, đường giao thông đi lại thuận lợi hơn, các cơ sở trường học, trạm xá... được nâng cấp và xây mới, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên, hạn chế được tình trạng nghèo kinh niên. UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Kế hoạch tổ chức phát động phong trào “Đắk Nông chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” đến năm 2020, tạo ra phong trào thi đua sâu rộng trong toàn xã hội, thực hiện tốt chỉ tiêu giảm nghèo, tạo động lực nâng cao chất lượng, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong thực hiện Chương trình. Hằng năm, chỉ đạo các ngành, địa phương làm tốt công tác quán triệt, phổ biến các văn bản liên quan đến thực hiện Chương trình.

III. Kết quả thực hiện chính sách

Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 từ khi được thông qua đã có tác động rất lớn trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

1. Kết quả chung của việc thực hiện Chính sách:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể, thu hút sự tham gia của cả hệ thống

chính trị và toàn xã hội, sự đồng thuận của quần chúng nhân dân, việc thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh trong thời gian qua đã đạt kết quả đáng kể, cụ thể:

- Qua thực hiện Chính sách đã huy động được một nguồn lực lớn từ ngân sách Nhà nước, các chương trình, dự án, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân để thực hiện mục tiêu về giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới như: Đầu tư xây dựng và duy tu bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng; thực hiện cho vay hỗ trợ sản xuất, kiên cố hóa kênh mương; triển khai thực hiện chính sách an sinh xã hội,...

- Việc tổ chức triển khai huy động các khoản đóng góp của nhân dân và các nguồn vốn hợp pháp khác từ cộng đồng như công lao động, vật liệu tại chỗ, hiến tặng đất và tài sản trên đất, tiền mặt và các hình thức đóng góp khác; mức đóng góp, phân bổ đóng góp để xây dựng, duy tu, bảo dưỡng các công trình theo quy định trên do cộng đồng dân cư thống nhất, phù hợp với khả năng của cộng đồng và người dân hưởng lợi. Không huy động đóng góp bằng tiền đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách; không huy động đóng góp đối với gia đình neo đơn, tàn tật. cộng đồng tự thảo thuận về chế độ miễn, giảm đóng góp đối với các trường hợp khó khăn.

- Hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn được chú trọng đầu tư xây dựng, ngày càng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và góp phần nâng cao điều kiện sống của người dân nông thôn, đồng thời đã làm thay đổi bộ mặt, diện mạo vùng nông thôn, điển hình như: Hệ thống đường giao thông ngày càng được cứng hóa, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân; các công trình nhà văn hóa thôn, bomn, bản được đầu tư nâng cấp, xây dựng mới nhưng vẫn giữ được nét đẹp độc đáo riêng của vùng miền và đáp ứng, thu hút được đông đảo người dân tới sinh hoạt; hệ thống trường học các cấp được chú trọng đầu tư, nâng cấp và trang bị đầy đủ các thiết bị dạy và học.

- Công tác phát triển về văn hóa, giáo dục y tế đã được các cấp, các ngành tiếp tục được quan tâm đầu tư nâng cao về số lượng và chất lượng. Chất lượng dạy học ở cơ sở ngày càng có sự chuyển biến, nâng cao hơn; công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân nông thôn được nâng cao về chất lượng, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ngày càng tăng; các vấn đề về văn hóa được giữ gìn và phát huy ngày càng sâu rộng.

- Công tác phát triển sản xuất đã được các cấp, các ngành và địa phương quan tâm triển khai thực hiện; đã xuất hiện ngày càng nhiều các mô hình phát triển sản xuất đem lại thu nhập cao; các hợp tác xã, tổ hợp tác ngày càng tăng lên về số lượng và hoạt động ngày càng hiệu quả.

- Về cơ chế huy động vốn: Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện Chương trình, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu đã được quy định; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng. Đa phần người dân tích cực hưởng ứng thực hiện Chương trình và tự nguyện đóng góp theo đúng tỷ lệ được quy định trong Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND, bảo đảm kinh phí thực hiện được huy động đầy đủ và kịp thời. Đồng thời, huy động vốn từ các nguồn đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, vận động xã hội hóa và lồng ghép từ các chính sách dạy nghề, xây dựng nông thôn mới, các chính sách giảm nghèo được thực hiện đồng bộ trên địa bàn tỉnh; cơ bản bao phủ được số hộ nghèo và địa bàn xã còn khó khăn; người nghèo tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống để các hộ vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Nguồn lực thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng của hai huyện nghèo của tỉnh tập trung đầu tư chủ yếu vào các lĩnh vực hỗ trợ trực tiếp cho người dân nâng cao thu nhập, đầu tư các cơ sở hạ tầng thiết yếu, giáo dục, y tế... Các chương trình, dự án được triển khai trên địa bàn huyện nghèo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và cơ sở, góp phần làm thay đổi phương pháp sản xuất đối với người dân tộc thiểu số, bước đầu đã có sản xuất hàng hoá và tạo thu nhập tốt hơn.

- Đối với các xã đặc biệt khó khăn và các thôn, bản đặc biệt khó khăn, các chương trình, dự án triển khai nhận được sự đồng tình, ủng hộ của chính quyền địa phương và người dân, đặc biệt là người dân nghèo vùng khó khăn là đối tượng trực tiếp được hưởng lợi. Chủ trương đầu tư thực hiện các chương trình, dự án rất phù hợp với tâm tư nguyện vọng và mong muốn của nhân dân, được nhân dân tin tưởng, phấn khởi và đồng tình ủng hộ tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thi công các công trình và hạng mục công trình tại địa phương.

- Kết quả đầu tư xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng, đa số đường giao thông, thuỷ lợi, điện, trường học....được tăng thêm tạo điều kiện cho nhân dân trong việc đi lại, giao lưu, buôn bán, trao đổi sản xuất hàng hoá, thu hút trẻ em trong độ tuổi đến trường....góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và bộ mặt nông thôn các xã trong tỉnh.

2. Kết quả thực hiện từng Chương trình:

2.1. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh được ban hành đã có tác động rất lớn đến việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020, cụ thể:

a. Kết quả huy động nguồn lực:

Tổng huy động nguồn lực đầu tư vào khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2016 - 2020 đạt khoảng 73.399,01 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư NSNN trực tiếp Chương trình: 724.942 tỷ đồng (Ngân sách Trung ương 545,6 tỷ đồng, ngân sách địa phương 179,342 tỷ đồng), chiếm 0,99%.

- Vốn lồng ghép từ các Chương trình dự án khoảng: 4.631,249 tỷ đồng, chiếm 6,31%.

- Vốn tín dụng: 66.737,83 tỷ đồng, chiếm 90,92%.

- Vốn doanh nghiệp: 273,2 tỷ đồng, chiếm 0,37%.

- Vốn huy động từ Cộng đồng dân cư: 1.031,789 tỷ đồng, chiếm 1,41 %.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2016 - 2020, các địa phương đã huy động được các nguồn lực khác nhau để thực hiện Chương trình. Trong đó, chủ yếu là nguồn vốn tín dụng thương mại, vốn huy động trong nhân dân và lồng ghép từ các Chương trình khác; còn nguồn vốn ngân sách Nhà nước đầu tư trực tiếp cho Chương trình còn hạn hẹp so với nhu cầu, trong giai đoạn 2016 -2020 ngân sách Trung ương bố trí thực hiện Chương trình bình quân được khoảng 1,8 tỷ đồng/xã/năm.

b. Kết quả đạt chuẩn nông thôn mới:

- Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: Đến nay toàn tỉnh có 29/60 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 48,3% (đã trừ xã Quảng Thành, Thành phố Gia Nghĩa đạt chuẩn nhưng đã lên Phường).

- Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: Đến nay chưa có đơn vị cấp huyện nào được công nhận đạt chuẩn; dự kiến trong năm 2021 thành phố Gia Nghĩa được xét, công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020 (Đến nay thành phố đã có 100% số xã đạt chuẩn và đã được Đoàn thẩm định Trung ương vào tổ chức thẩm định; trên cơ sở ý kiến, đánh giá của Đoàn thẩm định trung ương, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành liên quan và UBND thành phố Gia Nghĩa khắc phục tồn tại, hạn chế, bổ sung hồ sơ đề nghị xét, công nhận thành phố Gia Nghĩa hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020; đã hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định Trung ương xem xét).

- Số tiêu chí bình quân/xã: Đến nay bình quân mỗi xã đạt 15,78 tiêu chí/xã.

- Số xã đạt theo từng nhóm tiêu chí: Đạt 19 tiêu chí có 29/60 xã chiếm 48,3%; đạt từ 15 - 18 tiêu chí có 9/60 xã, chiếm 15%; đạt từ 10 - 14 tiêu chí có 22/60 xã, chiếm 36,7% và không còn xã đạt dưới 10 tiêu chí.

- Kết quả thực hiện tiêu chí nâng cao, kiểu mẫu: Đến nay chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

2.2. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh đã có tác động rất lớn đến việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

a. Kết quả huy động nguồn lực:

Tổng nguồn vốn được bố trí để thực hiện Chương trình là 683,762 tỷ đồng, bình quân mỗi năm 136,752 tỷ đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ 495,834 tỷ đồng (Vốn đầu tư là 372,831 tỷ đồng; Vốn sự nghiệp 123,003 tỷ đồng)

- Ngân sách địa phương (chính sách giảm nghèo đặc thù) 185,003 tỷ đồng;

- Nguồn huy động, lồng ghép 29,25 tỷ đồng.

Như vậy, giai đoạn 2016-2020, các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thu hút sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tạo được sự đồng thuận của nhân dân trong công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn. Các nguồn lực từ ngân sách Nhà nước, từ vận động xã hội hóa và việc lồng ghép từ các chương trình, dự án khác cho công tác giảm nghèo bền vững đã từng bước được thực hiện đồng bộ trên địa bàn tỉnh. Việc huy động vốn để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông thực hiện đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của từng chương trình được đảm bảo.

b. Kết quả giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh

Giai đoạn 2016-2020 tỉnh Đắk Nông đã đưa ra mục tiêu giảm nghèo (tại Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa III): Phấn đấu hàng năm giảm 2% trở lên, trong đó, tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 3% trở lên, đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 4% so với năm trước.

Theo đó, biến động hộ nghèo hàng năm như sau:

Cuối năm 2016, tỷ lệ hộ nghèo chung của tỉnh là 19,20%; trong đó, tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số là 40,38 %; tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ là 53,79%.

Cuối năm 2017, tỷ lệ hộ nghèo chung của tỉnh là 16,57% (giảm 2,63% so cuối năm 2016; trong đó, tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số là 34,58% (giảm 5,86% so với năm 2016); tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ là 44,45% (giảm 9,34% so với năm 2016).

Cuối năm 2018, tổng số hộ nghèo toàn tỉnh là: 21.070 hộ, tỷ lệ 13,51% trên tổng số hộ toàn tỉnh (giảm 3,06% so với năm 2017), trong đó, tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số là 30,14% (giảm 4,43% so với năm 2017), tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ là 38,57% (giảm 5,88% so với năm 2017).

Cuối năm 2019, tổng số hộ nghèo toàn tỉnh là 17.128 hộ chiếm tỷ lệ 10,52% trên tổng số hộ toàn tỉnh (giảm 2,99% so với năm 2018), trong đó, tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số là 24,15% (giảm 5,99% so với năm 2018), tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ là 31,59% (giảm 6,98% so với năm 2018).

Cuối năm 2020, tổng số hộ nghèo toàn tỉnh là 11.785 hộ chiếm tỷ lệ 6,98% trên tổng số hộ toàn tỉnh (giảm 3,54% so với năm 2019), trong đó, tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số là 17,18% (giảm 6,97% so với năm 2019), tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ là 22,80% (giảm 8,79% so với năm 2019).

Trong 05 năm thực hiện chương trình giảm nghèo, đến nay tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh đã giảm 12,22% so với kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2016, bình quân hàng năm tỷ lệ hộ nghèo chung của tỉnh đạt mục tiêu đề ra tại 56/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa III.

IV. Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất

1. Khó khăn, vướng mắc:

Qua thời gian áp dụng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND về việc Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, có những khó khăn, vướng mắc cụ thể như sau:

- Đắk Nông là tỉnh miền núi, địa hình phức tạp, dân cư thưa thớt, nên việc huy động đóng góp thực hiện đường giao thông (Nhà nước hỗ trợ vật liệu, phần còn lại người dân tự thực hiện) gặp nhiều khó khăn. Một số xã gần như không triển khai thực hiện được, mặc dù nhu cầu làm đường giao thông là rất lớn.

- Việc huy động các nguồn lực thực hiện chương trình còn gặp nhiều khó khăn. Nguồn vốn Trung ương bố trí cho Chương trình còn thấp so với nhu cầu thực tế của địa phương, vốn huy động trong nhân dân còn hạn chế do các huyện chủ yếu đồng bào dân tộc thiểu số, tỷ lệ hộ nghèo cao nên việc huy động của người dân đóng góp chưa cao, chưa đạt so mục tiêu đề ra. Vốn huy động từ các doanh nghiệp không nhiều.

- Thời gian quyết toán dự án hoàn thành còn chậm, đặc biệt là các công trình đóng góp bằng tiền mặt của người dân, một số Chủ đầu tư chưa thực sự quan tâm đến công tác quyết toán hoàn thành, thiếu sự phối hợp giữa Chủ đầu tư và các đơn vị thi công; đơn vị thi công là các tổ, nhóm thợ nên năng lực hoàn thiện hồ sơ để nộp quyết toán còn hạn chế,...dẫn đến số lượng hồ sơ chậm phê duyệt quyết toán của các huyện, thành phố còn khá nhiều.

- Một bộ phận cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và người dân chưa có nhận thức đúng và đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của giảm nghèo, dẫn đến người nghèo, xã nghèo vẫn còn tình trạng ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước, chưa chủ động vươn lên thoát nghèo. Các tổ chức, đoàn thể vẫn chưa triển khai một cách đồng bộ việc thực hiện phân công cụ thể đoàn viên, hội viên của tổ chức mình giúp đỡ các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo.

- Việc bố trí cán bộ phụ trách ở các cấp, nhất là ở cấp xã còn bất cập, còn phải kiêm nhiệm nhiều việc khác, trình độ năng lực cán bộ ở một số địa phương chưa đáp ứng yêu cầu và thường xuyên thay đổi, luân chuyển cán bộ,... nên sự nhiệt tình và tính đồng bộ xuyên suốt chưa cao.

- Các chính sách pháp luật, các văn bản của các cấp có thẩm quyền về quản lý sử dụng vốn huy động trong dân cư và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội, ... hiện tại còn quá nhiều văn bản, một số văn bản hướng dẫn của các cấp, các ngành về một số nội dung chưa thống nhất, chông chéo dẫn đến gặp khó khăn, lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị HĐND tỉnh xem xét kéo dài Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 đến hết năm 2021 nhằm làm căn cứ để thực hiện việc phân bổ nguồn vốn cũng như huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021.

- Yêu cầu các Sở, ngành liên quan hướng dẫn kịp thời, có kế hoạch kiểm tra hỗ trợ chuyên môn cho huyện trong việc lập và phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng nông thôn mới. Thường xuyên mở các lớp đào tạo, tập huấn cho cán

bộ và nhân dân, để nâng cao trình độ canh tác cũng như trình độ nhận thức, triển khai thực hiện việc xây dựng nông thôn mới.

- Yêu cầu các Sở, ngành, địa phương và các Chủ đầu tư tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

- Đề nghị Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Nông tăng cường công tác tập huấn về Chương trình xây dựng nông thôn mới cho cán bộ cấp huyện, xã và thôn, bon, bên cạnh đó đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến cách làm hay, sáng tạo trong việc xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu trong giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, về quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**